

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Vĩnh Hạnh

2. Ông Đỗ Trọng Tuấn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 346/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thành C**, sinh năm 1986; địa chỉ: Số C ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đức Đ**, sinh năm 1974; địa chỉ: Số A Khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Có mặt

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án như sau: Ông Nguyễn Đức Đ đồng ý giao cho ông Lê Thành C số tiền 100.000.000 đồng, hỗ trợ thiệt hại giá trị chiếc xe Suzuki (số máy F124144806, số khung PMSRU120U2YA44806) của ông C bị mất trộm tại nhà nghỉ do ông Đ đang kinh doanh. Hai bên thỏa thuận phương thức thanh toán và thời gian giao tiền như sau:

- Lần 1: Kể từ khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự do Toà án nhân dân quận Bình Thủy có hiệu lực thì ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 40.000.000 đồng.

- Lần 2: Vào ngày 15/4/2024 ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 20.000.000 đồng.

- Lần 3: Vào ngày 15/5/2024 ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 20.000.000 đồng.

- Lần 4: Vào ngày 15/6/2024 ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 20.000.000 đồng.

- Trường hợp ông Lê Thành C được bồi thường giá trị chiếc xe Suzuki (số máy F124144806, số khung PMSRU120U2YA44806) bị mất trong vụ án khác thì ông C có nghĩa vụ khấu trừ số tiền đã nhận của ông Đ trong vụ án này để giao trả lại cho ông Đ.

Xét thấy, việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thành C**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số C ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đức Đ**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số A Khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đức Đ đồng ý giao cho ông Lê Thành C số tiền 100.000.000 đồng, hỗ trợ thiệt hại giá trị chiếc xe Suzuki (Số máy F124144806, số khung PMSRU120U2YA44806) của ông C bị mất trộm tại nhà nghỉ do ông Đ đang kinh doanh.

Phương thức và thời gian giao tiền như sau:

- Lần 1: Kể từ khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của Toà án nhân dân quận Bình Thủy có hiệu lực thì ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 40.000.000 đồng.

- Lần 2: Vào ngày 15/4/2024 ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 20.000.000 đồng.

- Lần 3: Vào ngày 15/5/2024 ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 20.000.000 đồng.

- Lần 4: Vào ngày 15/6/2024 ông Nguyễn Đức Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Thành C số tiền 20.000.000 đồng.

Trường hợp ông Lê Thành C được bồi thường giá trị chiếc xe Suzuki (số máy F124144806, số khung PMSRU120U2YA44806) bị mất trong vụ án khác thì ông C có nghĩa vụ khấu trừ số tiền đã nhận của ông Đ trong vụ án này để giao trả lại cho ông Đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Thành C được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002372 ngày 01/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ông Nguyễn Đức Đ phải nộp 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND Q BT;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS BT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Quyên